

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nguồn nhân lực
chất lượng cao tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XVIII KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Xét Tờ trình số 479/TTr-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định về đối tượng, điều kiện, nội dung, chính sách, quyền lợi, trách nhiệm, kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Hà Tĩnh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

b) Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị tại điểm a của khoản này;

c) Giáo sư - Tiến sĩ, Phó Giáo sư - Tiến sĩ, Tiến sĩ;

d) Bác sĩ chuyên khoa II, Bác sĩ nội trú, Thạc sĩ - Bác sĩ, Bác sĩ chuyên khoa I;

đ) Bác sĩ Y khoa và bác sĩ đa khoa;

e) Người tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc một số lĩnh vực tinh có nhu cầu;

g) Những người có tài năng, năng khiếu đặc biệt trong các ngành, lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, các ngành nghề truyền thống;

h) Người được bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư; người được tặng các danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Thầy thuốc Nhân dân, Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ nhân Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú, Thầy thuốc Ưu tú, Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ nhân Ưu tú; người đạt các giải thưởng được tổ chức vinh danh; người có thành tích nghiên cứu khoa học, đề tài, sáng kiến kinh nghiệm; người đạt giải cao trong các kỳ thi quốc tế, khu vực, quốc gia, tỉnh.

3. Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị quyết này.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ đào tạo

1. Điều kiện được hỗ trợ khi cử đi đào tạo:

a) Đối với cán bộ, công chức: Có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) và 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm được cử đi đào tạo được xếp loại công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (đối với cán bộ, công chức là đảng viên); không quá 40 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần đầu; sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, có cam kết thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại cơ quan, đơn vị công tác trước khi cử đi đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 03 lần thời gian đào tạo; chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm, điều kiện, tiêu chuẩn khác của cơ sở đào tạo (nếu có); phù hợp với nhu cầu của cơ quan, đơn vị tại từng thời điểm;

b) Đối với viên chức: Đã kết thúc thời gian tập sự (nếu có); 01 năm liền kề trước thời điểm được cử đi đào tạo được xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (đối với viên chức là đảng viên); sau khi hoàn thành chương trình đào tạo có cam kết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại cơ quan, đơn vị trước khi cử đi đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 03 lần thời gian đào tạo; riêng đối với y sĩ công tác tại trạm y tế xã, phường, thị trấn được cử đi học bác sĩ cam kết thời gian thực hiện nhiệm vụ tại Trạm y tế xã, phường, thị trấn trong phạm vi đơn vị hành chính cấp huyện (huyện,

thành phố, thị xã nơi y sĩ đang công tác) tối thiểu 10 năm liên tục; chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm, điều kiện, tiêu chuẩn khác của cơ sở đào tạo (nếu có); phù hợp với nhu cầu của cơ quan, đơn vị tại từng thời điểm;

c) Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo Tiến sĩ, Bác sĩ chuyên khoa II, Thạc sĩ - Bác sĩ, Bác sĩ chuyên khoa I, ngoài điều kiện quy định tại điểm a, điểm b khoản này, còn phải đáp ứng điều kiện: Chuyên ngành đào tạo phải thuộc các ngành nghề trong danh mục tinh cần do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hằng năm, giai đoạn hoặc theo nhu cầu của tỉnh tại từng thời điểm cụ thể; cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo Tiến sĩ, Thạc sĩ ngành y ở nước ngoài chỉ áp dụng đối với đối tượng không được hỗ trợ từ các chương trình hợp tác với nước ngoài được ký kết hoặc gia nhập nhân danh Nhà nước, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc không thuộc diện được hỗ trợ theo các đề án của bộ, ngành, Trung ương;

d) Ngoài các điều kiện tại điểm a, b, c khoản này, cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo theo các chương trình hợp tác với nước ngoài được ký kết hoặc gia nhập nhân danh Nhà nước, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, còn phải đáp ứng yêu cầu khác của chương trình hợp tác.

2. Mức hỗ trợ: Thực hiện theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ sau tiếp nhận, tuyển dụng

1. Điều kiện hỗ trợ:

a) Đủ tuổi công tác ít nhất 10 năm đến thời điểm nghỉ hưu theo quy định, phù hợp với vị trí việc làm, được tiếp nhận, tuyển dụng, xếp lương theo quy định của pháp luật hiện hành, có cam kết về làm việc tại tỉnh tối thiểu 10 năm liên tục tính từ ngày quyết định có hiệu lực; đối với những người tiếp nhận, tuyển dụng về những cơ quan, đơn vị, địa phương được quy định hỗ trợ thêm phải cam kết công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương đó tối thiểu 05 năm liên tục tính từ ngày quyết định có hiệu lực;

b) Các đối tượng thuộc điểm c, điểm d, điểm đ, điểm e và điểm g khoản 2 Điều 1 ngoài các điều kiện quy định tại điểm a khoản này còn phải thuộc danh mục các ngành nghề cần thu hút do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hằng năm hoặc giai đoạn hoặc tại thời điểm tỉnh có nhu cầu. Các đối tượng thuộc điểm d, điểm đ, điểm e khoản 2 Điều 1 phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy, tập trung dài hạn;

c) Người tốt nghiệp Đại học ngành Sư phạm và các ngành khác tỉnh có nhu cầu, xếp loại Giỏi, Xuất sắc ngoài các điều kiện quy định tại điểm a, điểm b khoản này còn phải đáp ứng điều kiện: Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

d) Cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đào tạo thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin (tốt nghiệp đại học hệ chính quy, xếp loại giỏi trở lên) được tiếp nhận về công tác tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, ngoài các điều kiện quy định tại điểm a khoản này còn phải đáp ứng điều kiện: Có công trình nghiên cứu khoa học hoặc sáng kiến, giải pháp kỹ thuật cấp tỉnh trở lên và có kinh nghiệm làm việc từ 03 năm trở lên (đối với viên chức), 05 năm trở lên (đối với công chức);

đ) Những người có tài năng, năng khiếu đặc biệt trong ngành, lĩnh vực văn hóa, thể thao, văn học nghệ thuật, các ngành nghề truyền thống ngoài các điều kiện quy định tại điểm a, điểm b khoản này còn phải đáp ứng điều kiện được quy định cụ thể tiêu chí theo vị trí việc làm khi tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền.

2. Đối tượng không hỗ trợ: Đã được hưởng chính sách theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; công chức, viên chức làm việc trên địa bàn tỉnh đã chuyển công tác ra ngoài tỉnh hoặc nghỉ việc tham gia tuyển dụng lại.

3. Mức hỗ trợ: thực hiện theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 4. Chính sách thưởng

1. Điều kiện được thưởng:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, học sinh, văn nghệ sĩ, nghệ nhân được cơ quan có thẩm quyền cử tham dự xét, dự thi đạt giải trong các cuộc thi chính thức của quốc tế, quốc gia, khu vực, tỉnh hoặc được bổ nhiệm chức danh, tặng danh hiệu hoặc có thành tích nghiên cứu khoa học, đề tài, sáng kiến kinh nghiệm;

b) Quy định về các cuộc thi được áp dụng mức thưởng khi văn nghệ sĩ, nghệ nhân đạt thành tích: Giải thưởng của các hội diễn, liên hoan, cuộc thi về văn học, nghệ thuật quốc tế (không bao gồm các giải thưởng mang tính chuyên đề); giải thưởng của các hội diễn, liên hoan, cuộc thi về văn học, nghệ thuật toàn quốc do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Liên hiệp các Hội văn học Nghệ thuật Việt Nam và các Hội chuyên ngành Trung ương; hội diễn, liên hoan, cuộc thi về nghệ thuật biểu diễn chuyên nghiệp toàn quốc do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổ chức (chỉ áp dụng khi cơ cấu giải có ít nhất 01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba).

2. Mức hỗ trợ: Thực hiện theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 5. Quyền lợi và trách nhiệm

1. Quyền lợi:

a) Nếu cùng một nội dung thưởng, hỗ trợ mà nguồn kinh phí bố trí từ ngân sách tỉnh đã được quy định tại nhiều văn bản khác nhau thì chỉ được hưởng mức cao nhất tại một văn bản. Hình thức hỗ trợ 01 lần sau khi có quyết định tiếp nhận, tuyển dụng, được cấp bằng tốt nghiệp, giấy chứng nhận, chứng chỉ của tổ chức có thẩm quyền theo quy định;

b) Đối tượng là nữ được hưởng thêm 10% mức hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này;

c) Ngoài các khoản hỗ trợ theo quy định trên còn được hưởng: Đối với cán bộ, công chức, viên chức cử đi đào tạo được áp dụng quyền lợi, chế độ chính sách theo Điều 37 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ; Đối với người được hỗ trợ sau tiếp nhận, tuyển dụng: Bố trí vào vị trí việc làm phù hợp trình độ, năng lực và chuyên ngành đào tạo; được xem xét bổ nhiệm vào các chức vụ phù hợp với năng lực, sở trường, phẩm chất, yêu cầu nhiệm vụ; nếu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt nhiều thành tích thì được xem xét đề bạt, bổ nhiệm và ưu tiên cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở trong và ngoài nước; được xem xét tiếp nhận vợ hoặc chồng về làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh phù hợp với quy định và nhu cầu, khả năng biên chế của địa phương, đơn vị tại từng thời điểm.

2. Trách nhiệm:

a) Đối với cơ quan, đơn vị tiếp nhận, quản lý cán bộ, công chức, viên chức: Chủ động phát hiện nhân lực chất lượng cao và tích cực thực hiện các chính sách đào tạo, thu hút; tiếp tục đào tạo, tạo điều kiện về môi trường làm việc sau đào tạo, thu hút;

b) Đối với đối tượng được cử đi đào tạo: Thực hiện theo cam kết, quy định về đào tạo cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện quy chế đào tạo và chịu sự quản lý của cơ sở đào tạo trong thời gian tham gia khóa học; nếu vi phạm quy định, chịu trách nhiệm hoàn trả lại mức tiền được hỗ trợ và đền bù chi phí đào tạo áp dụng theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan;

c) Đối với đối tượng được hỗ trợ sau tiếp nhận, tuyển dụng: Chấp hành việc phân công công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh quản lý, theo thời gian và địa bàn như đã cam kết (không tính thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng); trường hợp xin nghỉ việc hoặc tự chấm dứt hợp đồng làm việc, không thực hiện đúng sự phân công, bố trí công tác thì chịu trách nhiệm hoàn trả lại toàn bộ các khoản hỗ trợ đã được hưởng theo Nghị quyết này. Việc hoàn trả phải hoàn thành trước khi làm các thủ tục chuyển công tác hoặc nghỉ việc tại cơ quan, đơn vị.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết này được cân đối, bố trí từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 72/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Hà Tĩnh.

2. Nghị quyết này bãi bỏ khoản 7, khoản 9 Điều 12 Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những

năm tiếp theo (đã được đính chính thứ tự khoản tại Nghị quyết số 152/2019/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND).

Điều 8. Quy định chuyển tiếp

Các đối tượng đã được cử đi đào tạo, tiếp nhận, thu hút, đạt thành tích, được phong tặng danh hiệu trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục hưởng chính sách và thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Nghị quyết số 72/2017/NQ-HĐND và khoản 7, khoản 9 Điều 12 Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 9. Điều khoản tham chiếu

Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và ban hành danh mục các ngành nghề cần đào tạo, thu hút của tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Các sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng



MỨC HỖ TRỢ ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Đối tượng	Mức hỗ trợ
I	ĐÀO TẠO TRONG NƯỚC	
1	Tiến sĩ ngành nghề tỉnh cần	150
2	Bác sĩ chuyên khoa II	80
3	Thạc sĩ - Bác sĩ; Bác sĩ chuyên khoa I	40
4	Y sĩ công tác tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn tham gia đào tạo bác sĩ	Hỗ trợ 100% học phí khóa đào tạo theo quy định
II	ĐÀO TẠO NƯỚC NGOÀI	
1	Tiến sĩ ngành nghề tỉnh cần	250 triệu đồng + 04 lượt vé khứ hồi hạng phổ thông giữa Việt Nam và nước có cơ sở đào tạo (mức thanh toán giá vé theo hóa đơn thực tế)
2	Thạc sĩ ngành Y	160 triệu đồng + 04 lượt vé khứ hồi hạng phổ thông giữa Việt Nam và nước có cơ sở đào tạo (mức thanh toán giá vé theo hóa đơn thực tế)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Phụ lục số 02

MỨC HỖ TRỢ SAU KHI TIẾP NHẬN, TUYỂN DỤNG ĐỐI VỚI NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Đối tượng	Mức hỗ trợ	Hỗ trợ thêm		
			Đối với ngành Giáo dục về công tác tại các huyện, thị xã (trừ thị xã Hồng Lĩnh, thành phố)	Đối với ngành Y	
				Công tác tại các huyện: Hương Sơn, Vũ Quang, Hương Khê, Kỳ Anh; Bệnh viện phổi, bệnh viện Tâm thần, Trung tâm Pháp y và giám định y khoa, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	Công tác tại Trạm Y tế
1	Giáo sư - Tiến sĩ	1000			
2	Phó Giáo sư - Tiến sĩ	800			
3	Tiến sĩ	500			
4	Bác sĩ chuyên khoa II, bác sĩ nội trú	300			
5	Thạc sĩ - Bác sĩ; Bác sĩ chuyên khoa I (có bằng Đại học Y khoa, đa khoa hệ chính quy tập trung dài hạn) ngoài mức hỗ trợ tương ứng với bậc đào tạo đại học quy định tại các số thứ tự thứ 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 Phụ lục số 02 được hỗ trợ thêm	40			
6	Bác sĩ y khoa, đa khoa xếp loại Xuất sắc tại Đại học Y Hà Nội, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh	150		20	180
7	Bác sĩ y khoa, đa khoa xếp loại Giỏi tại Đại học Y Hà Nội, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh	100		20	180

TT	Đối tượng	Mức hỗ trợ	Hỗ trợ thêm		
			Đối với ngành Giáo dục về công tác tại các huyện, thị xã (trừ thị xã Hồng Lĩnh, thành phố)	Đối với ngành Y	
				Công tác tại các huyện: Hương Sơn, Vũ Quang, Hương Khê, Kỳ Anh; Bệnh viện phổi, bệnh viện Tâm thần, Trung tâm Pháp y và giám định y khoa, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	Công tác tại Trạm Y tế
8	Bác sĩ y khoa, bác sĩ đa khoa xếp loại Khá tại Đại học Y Hà Nội, Đại học Y được thành phố Hồ Chí Minh thu hút về cơ sở y tế công lập (trừ Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Đa khoa thành phố Hà Tĩnh)	60			180
9	Bác sĩ y khoa, đa khoa xếp loại Xuất sắc tại Đại học Y Dược khác	80		20	180
10	Bác sĩ y khoa, đa khoa xếp loại Giỏi tại Đại học Y Dược khác	40		20	180
11	Bác sĩ y khoa, đa khoa xếp loại Khá tại Đại học Y Dược khác thu hút về cơ sở y tế công lập (trừ Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Đa khoa thành phố Hà Tĩnh)	30			180
12	Bác sĩ y khoa, đa khoa tốt nghiệp loại Trung bình, Trung bình khá tại Đại học Y Dược thu hút về cơ sở y tế công lập	0			180
13	Người tốt nghiệp Đại học ngành Sư phạm xếp loại Xuất sắc (Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông)	50	20		

TT	Đối tượng	Mức hỗ trợ	Hỗ trợ thêm		
			Đối với ngành Giáo dục về công tác tại các huyện, thị xã (trừ thị xã Hồng Lĩnh, thành phố)	Đối với ngành Y	
				Công tác tại các huyện: Hương Sơn, Vũ Quang, Hương Khê, Kỳ Anh; Bệnh viện phổi, bệnh viện Tâm thần, Trung tâm Pháp y và giám định y khoa, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	Công tác tại Trạm Y tế
14	Người tốt nghiệp Đại học ngành Sư phạm xếp loại Giỏi (Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông)	40	20		
15	Người tốt nghiệp đại học xếp loại Xuất sắc chuyên ngành: Chăn nuôi, Thú y, Bảo vệ thực vật các trường đại học, học viện (trừ các Trường đại học cấp địa phương) về công tác tại các Trung tâm Ứng dụng Khoa học Kỹ thuật và Bảo vệ cây trồng vật nuôi cấp huyện (trừ thị xã Hồng Lĩnh, thành phố)	60			
16	Người tốt nghiệp đại học xếp loại Giỏi chuyên ngành: Chăn nuôi, Thú y, Bảo vệ thực vật các trường đại học, học viện (trừ các Trường đại học cấp địa phương) về công tác tại các Trung tâm Ứng dụng Khoa học Kỹ thuật và Bảo vệ cây trồng vật nuôi cấp huyện (trừ thị xã Hồng Lĩnh, thành phố)	40			
17	Người tốt nghiệp ĐH ngành khác xếp loại Xuất sắc nằm trong danh mục tinh cần (Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông)	50			

TT	Đối tượng	Mức hỗ trợ	Hỗ trợ thêm		
			Đối với ngành Giáo dục về công tác tại các huyện, thị xã (trừ thị xã Hồng Lĩnh, thành phố)	Đối với ngành Y	
				Công tác tại các huyện: Hương Sơn, Vũ Quang, Hương Khê, Kỳ Anh; Bệnh viện phổi, bệnh viện Tâm thần, Trung tâm Pháp y và giám định y khoa, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	Công tác tại Trạm Y tế
18	Người tốt nghiệp ĐH ngành khác xếp loại Giỏi nằm trong danh mục tinh cần (đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông)	40			
19	Cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đào tạo thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin (tốt nghiệp đại học hệ chính quy, xếp loại giỏi trở lên) được tiếp nhận về công tác tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, ngoài các điều kiện quy định tại điểm a khoản này còn phải đáp ứng điều kiện: có công trình nghiên cứu khoa học hoặc sáng kiến, giải pháp kỹ thuật cấp tỉnh trở lên và có kinh nghiệm làm việc từ 03 năm trở lên (đối với viên chức), 05 năm trở lên (đối với công chức)	50			
20	Những người có tài năng, năng khiếu đặc biệt trong ngành, lĩnh vực văn hóa, văn học nghệ thuật, thể thao, các ngành nghề truyền thống phải đáp ứng điều kiện được quy định cụ thể tiêu chí theo vị trí việc làm khi tuyển dụng	100			

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Phụ lục số 03**MỨC THƯỞNG ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, HỌC SINH VÀ NGƯỜI CÓ THÀNH TÍCH CAO***(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)**Đơn vị: triệu đồng*

TT	Đối tượng	Mức thưởng tương ứng theo giải				Mức hỗ trợ không theo giải
		Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Giải khuyến khích	
1	Được bổ nhiệm chức danh Giáo sư					100
2	Được bổ nhiệm chức danh Phó Giáo sư; được tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ nhân nhân dân					50
3	Được tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú, Nghệ nhân ưu tú					30
4	Người đạt giải thưởng Hồ Chí Minh được tổ chức vinh danh, đưa vào ngân hàng đặt tên đường phố và công trình văn hóa					100
5	Người được giải thưởng Nhà nước được tổ chức vinh danh					50
6	Thưởng cho văn nghệ sĩ, nghệ nhân khi đạt thành tích tại các cuộc thi					
6.1	Đạt giải quốc tế	100	70	50		
6.2	Đạt giải khu vực, châu lục	50	30	20		
6.3	Đạt giải quốc gia	20	15	10		
6.4	Đạt giải khu vực các vùng miền trong nước	15	10	5		
7	Thưởng đối với giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh	5	3	1,5		

TT	Đối tượng	Mức thưởng tương ứng theo giải				Mức hỗ trợ không theo giải
		Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Giải khuyến khích	
8	Người có thành tích nghiên cứu khoa học, đề tài, sáng kiến kinh nghiệm:					
8.1	<i>Người có bài báo khoa học đăng trên tạp chí Quốc tế uy tín thuộc danh mục ISI-WoS hoặc SCOPUS (tính theo đơn vị bài báo khoa học), tác giả của chương sách được xuất bản bởi NXB Quốc tế uy tín, theo danh mục của Hội đồng Giáo sư Nhà nước ban hành hàng năm (tính theo đơn vị chương sách) ghi tên đơn vị công tác tại Hà Tĩnh đối với tác giả chính</i>					10
8.2	<i>Người có bài báo khoa học đăng trên tạp chí Quốc tế uy tín thuộc danh mục ISI-WoS hoặc SCOPUS (tính theo đơn vị bài báo khoa học), tác giả của chương sách được xuất bản bởi NXB Quốc tế uy tín, theo danh mục của Hội đồng Giáo sư Nhà nước ban hành hàng năm (tính theo đơn vị chương sách) ghi tên đơn vị công tác tại Hà Tĩnh đối với đồng tác giả</i>					5
8.3	<i>Chủ nhiệm đề tài, tác giả chính của sáng kiến áp dụng có hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh, được hội đồng khoa học công nghệ chuyên ngành cấp tỉnh đánh giá xuất sắc (sử dụng ngân sách nhà nước để nghiên cứu)</i>					Không quá 15 triệu đồng (do UBND tỉnh quyết định)
8.4	<i>Chủ nhiệm đề tài, tác giả của sáng kiến áp dụng có hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh, được hội đồng khoa học công nghệ chuyên ngành cấp tỉnh đánh giá đạt trở lên (Không sử dụng ngân sách nhà nước để nghiên cứu)</i>					Không quá 50 triệu đồng (do UBND tỉnh quyết định)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH